ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MINH LONG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 486 /BC-UBND	*Minh Long, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn xã Minh Long

Thực hiện Công văn số 5381/SYT-CSXH ngày 12 tháng 10 năm 2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về báo cáo kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em; Ủy ban nhân dân xã Minh Long báo cáo kết quả triển khai thực hiện như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG

Thực hiện Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 15/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025. Xã Minh Long được sắp xếp gồm toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của các xã: Long Môn, Thanh An và Long Hiệp, với diện tích 124,739 km²; dân số 10.085 người, với 2.669 hộ, có 02 dân tộc sinh sống chủ yếu (dân tộc Kinh và H'rê). Trong đó, dân tộc H'rê chiếm khoảng 70% dân số, người dân sống chủ yếu bằng nghề nông, lâm nghiệp.

Trong năm, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em luôn được các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương quan tâm, triển khai thực hiện đồng bộ, từ đó góp phần bảo vệ quyền trẻ em, các vấn đề của trẻ em được quan tâm hơn so với trước đây từ phía gia đình, cộng đồng và xã hội. Việc huy động và sử dụng các nguồn lực thực hiện mục tiêu vì trẻ em ngày càng có hiệu quả; công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ em từng bước được cải thiện đáng kể. Chất lượng giáo dục được nâng lên, công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tiểu học, trung học cơ sở được duy trì và củng cố.

Thực trạng hiện nay về trẻ em trên địa bàn xã: Tổng số trẻ em dưới 16 tuổi là 2492 em; trẻ em từ 4 đến 16 tuổi không có người nuôi dưỡng là: 06 trẻ; trẻ em khuyết tật đặc biệt nặng là: 08 trẻ; trẻ em khuyết tật nặng là: 13 trẻ.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tham mưu, ban hành các văn bản triển khai thực hiện:

Trong năm qua, công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em và phòng chống xâm hại trẻ luôn được cả hệ thống chính trị của xã chú trọng quan tâm. Trên cơ sở Luật Trẻ em và các văn bản liên quan đến công tác trẻ em, phòng, chống xâm hại trẻ em của cấp trên, UBND xã đã kịp thời cụ thể hóa bằng các văn bản chỉ

đạo triển khai thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em[1].

2. Công tác truyền thông, phổ biến pháp luật về quyền trẻ em:

- Trong thời gian qua, các phòng, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã chủ động triển khai, tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quyền trẻ em trên địa bàn xã; theo đó, góp phần nâng cao nhận thức về trách nhiệm của các ngành và Nhân dân đối với việc thực hiện công tác trẻ em trên địa bàn xã.

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đã tổ chức nhiều hình thức tuyên truyền về công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em, như: lồng ghép vào các sự kiện hội họp ở địa phương để tuyên truyền nâng cao nhận thức cho các bậc cha mẹ, người dân về quyền trẻ em, tổ chức các hoạt động ngoại khóa do các đơn vị trường học phối hợp tổ chức, các buổi nói chuyện chuyên đề về trẻ em do các tổ chức, đơn vị liên quan thực hiện; tổ chức lắp đặt Pano, áp phích tuyên truyền, phổ biến về quyền trẻ em, các biển chỉ dẫn, cảnh báo nguy hiểm phòng, chống đuối nước, phòng, tránh tai nạn thương tích trẻ em bảo đảm an toàn cho trẻ em...

3. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Công tác kiểm tra luôn được quan tâm thực hiện nhằm phát hiện kịp thời những khó khăn, vướng mắc; đưa ra các giải pháp tháo gỡ để thực hiện tốt hơn công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đặc biệt là thực hiện các quyền của trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em tại địa phương.

- Phòng Văn hóa – Xã hội là cơ quan thường trực về công tác trẻ em đã chủ động phối hợp với các phòng, các cơ quan, đơn vị liên quan và các thôn trên địa bàn xã tổ chức kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về trẻ em, lồng ghép với các hoạt động kiểm tra chuyên môn khác. Thông qua hoạt động kiểm tra trực tiếp đã đánh giá việc thực hiện các quy định của chính sách, pháp luật về trẻ em, đặc biệt là thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em thuộc trách nhiệm của cấp xã; kịp thời quán triệt đến các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan chấp hành đúng, đầy đủ các quy định của chính sách, pháp luật về trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em. Ngoài ra, công tác kiểm tra còn được duy trì thông qua việc theo dõi, tổng hợp báo cáo cho UBND tỉnh, các Sở, ngành có liên quan.

4. Công tác tiếp nhận, xử lý vi phạm pháp luật về xâm hại trẻ em, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng:

[1] Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 22/7/2026 của UBND xã về việc triển khai Chương trình chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Minh Long; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 08/5/2026 về việc triển khai tháng hành động trẻ em trên địa bàn xã Minh Long năm 2026; Kế hoạch số 212/KH-UBND ngày 15/10/2026 về việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về bảo vệ trẻ em và phòng, ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Minh Long; Công văn 713/ UBND-VHXH ngày 10/6/2026 về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống bạo lục, xâm hại trẻ em trên địa bàn xã; CV 523/UBND-VHXH ngày 07/5/2026 về việc triển khai thực hiện công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn xã Minh Long; CV 1324/UBND-VHXH ngày 20/7/2026 triển khai quy trình hỗ trợ, can thiệp trẻ em lao động trái quy định của pháp luật và trẻ em có nguy cơ trở thành lao động trẻ em; CV 127/UBND-VHXH ngày 19/10/2026 triển khai công tác phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trên đại bàn xã.

Hiện nay, theo xu thế của thời đại công nghệ, ngoài những mặt tích cực từ môi trường mạng xã hội, thì trẻ em trên địa bàn xã cũng bị ảnh hưởng tiêu cực, gây ra các vấn đề về sức khỏe thể chất (mắt, suy nhược), sức khỏe tâm thần (trầm cảm, lo âu, rối loạn giấc ngủ) và an toàn xã hội (bắt nạt trên mạng, lừa đảo, xâm hại tình dục, nghiện Internet). Trẻ dễ bị tác động bởi nội dung độc hại, thiếu kỹ năng tự bảo vệ bản thân do tiếp xúc với môi trường thiếu kiểm soát. Đến nay, UBND xã chưa tiếp nhận, xử lý vi phạm về các trường hợp vi phạm pháp luật xâm hại trẻ em.

5. Công tác phối hợp liên ngành:

- Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc đảm bảo thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn xã ngày một được tăng cường, qua đó đã đem lại những hiệu quả tích cực trong công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn xã.

- Ngoài ra, hàng năm các phòng, đơn vị thường xuyên phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, chính sách liên quan đến trẻ em và thực hiện các quyền của trẻ em; phối hợp trong việc bảo đảm quyền tham gia của trẻ em thông qua hoạt động nhân Tháng hành động vì trẻ em, Tết Trung thu....; Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện để đánh giá những kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế, yếu kém, rút ra bài học kinh nghiệm, kịp thời động viên, khích lệ những tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em để khen thưởng kịp thời. Nhìn chung, công tác phối hợp giữa các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị, giữa gia đình, nhà trường trên địa bàn xã trong hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo bệ trẻ em được thực hiện thường xuyên; chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục, vận động xã hội tại cộng đồng nhằm tạo mối quan tâm và thúc đẩy sự thay đổi nhận thức của gia đình, nhà trường và xã hội về quyền của trẻ em.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chăm sóc trẻ em:

Hệ thống y tế được củng cố và tăng cường trang thiết bị và thuốc men. Trẻ em thuộc hộ nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ bảo hiểm y tế 100%, được tiêm chủng các loại vắc xin phòng một số bệnh nguy hiểm.

2. Công tác giáo dục trẻ em:

- Mạng lưới trường, lớp mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn xã tiếp tục được quan tâm duy trì và củng cố, tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ em trong độ tuổi được đến trường. Công tác phổ cập giáo dục tiếp tục được duy trì và giữ vững, bao gồm phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Tỷ lệ trẻ em đến trường đạt 100%, cụ thể: bậc mầm non 490/490 trẻ, tiểu học 803/803 trẻ và trung học cơ sở 824/824 trẻ.

- Các trường thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm

nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

- Thực hiện tốt công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hiện quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em trong trường học; giáo viên thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các môn học chính khóa, hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, trình độ đào tạo và năng lực, sự phát triển của trẻ em; tích hợp việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực cho học sinh vào chương trình giáo dục nhà trường.

3. Công tác văn hoá, thông tin, thể thao, du lịch cho trẻ em

Để tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia các hoạt động vui chơi giải trí cũng như các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao, các trường học, các cơ quan trên địa bàn xã luôn quan tâm đến công tác trẻ em, như: đã tổ chức nhiều loại hình hoạt động văn hóa phù hợp có trẻ em tham gia; tổ chức hoạt động văn hóa truyền thống trong học đường; xây dựng trường học có thiết bị giáo dục thể chất. Tổ chức cho trẻ em tham gia góp ý, đánh giá, xây dựng chính sách, chương trình mục tiêu về trẻ em; tổ chức các diễn đàn trẻ em để ghi nhận những ý kiến, đóng góp và đề xuất của các em về những chính sách, luật pháp, chương trình liên quan đến trẻ em.

4. **Thực hiện quyền trẻ em**

Tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em mồ côi... nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6; Tháng hành động vì trẻ em và các ngày hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

5. Nguồn lực cho công tác trẻ em

Nguồn kinh phí hoạt động cho công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em được trích từ nguồn kinh phí nhà nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác.

(Có phụ lục kèm theo)

IV. TỰ ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thuận lợi

- Công tác chăm sóc trẻ em bị khuyết tật, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, hoạt động chăm sóc trẻ em bị bạo lực, vận động trẻ em đến trường… ngày càng được cấp ủy, chính quyền, các ban ngành đoàn thể xã quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện nhằm tạo môi trường thuận lợi cho các em có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong cuộc sống, học tập, xây dựng môi trường sống lành mạnh và tạo điều kiện cho các em có hoàn cảnh khó khăn hòa nhập cộng đồng.

- Công tác truyền thông giáo dục đến cộng đồng được chú trọng, đã từng bước làm thay đổi về hành vi, tập quán nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe đối với trẻ em. Tổ chức lồng ghép các nội dung tuyên truyền về các quyền của trẻ em, cách phòng, chống tai nạn thương tích cho trẻ em; phòng, chống bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em; luật an toàn giao thông… trong các cuộc họp, tập huấn,

các giờ ngoại khóa của các trường…Qua đó, giúp các em biết cách phòng tránh và tự bảo vệ mình khỏi tai nạn, thương tích đáng tiếc xảy ra.

2. Những khó khăn, tồn tại và nguyên nhân

- Điều kiện cơ sở vật chất, khu vui chơi dành cho trẻ em chưa đáp ứng được nhu cầu nhất là trong dịp hè. Một bộ phận hộ gia đình nghèo, thiếu việc làm, thu nhập thấp, chất lượng cuộc sống không đảm bảo. Ngoài ra một số hộ gia đình cha mẹ hay uống rượu, vợ chồng bất hòa đã ảnh hưởng xấu đến tâm sinh lý của trẻ... Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả thực hiện công tác bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em.

- Bộ máy tổ chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em không ổn định, cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em đều hoạt động kiêm nhiệm, chưa kịp thời trong công tác tham mưu cho cấp ủy và chính quyền ban hành các chương trình, kế hoạch thực hiện các mục tiêu vì trẻ em và một số vấn đề có liên quan đến trẻ em.

- Đời sống kinh tế của các gia đình đa số còn nhiều khó khăn, trình độ dân trí thấp và các bậc cha mẹ phải lo cuộc sống hàng ngày từ đó thiếu quản lý, giáo dục con em mình đặc biệt các em gái mới lớn. Nhiều gia đình còn lúng túng trong việc xử lý, không biết, không kịp thời hoặc không thông báo, tố cáo, tố giác hành vi xâm hại trẻ em đến các cơ quan chức năng.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2027

1. Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện Luật trẻ em, các văn bản dưới Luật liên quan đến công tác trẻ em trong giai đoạn mới.

2. Tập trung quản lý tốt các hoạt động liên quan đến trẻ em, tạo môi trường, sân chơi an toàn, lành mạnh cho trẻ em sinh hoạt, học tập, ngăn chặn tác động của các luồng văn hóa xấu, độc hại vào trẻ em. Tổ chức các hoạt động vui chơi, thể dục thể thao và các hoạt động chăm sóc trẻ em nhân Tháng hành động vì trẻ em hàng năm, nhân Ngày Quốc tế thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu, Tết Nguyên đán, Ngày Gia đình Việt Nam, Ngày toàn dân đưa trẻ em đến trường... tạo cơ hội, điều kiện thuận lợi để trẻ em chủ động tham gia vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

3. Tăng cường thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành, tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành về công tác bảo vệ trẻ em, chăm sóc, giáo dục trẻ em.

4. Tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng bảo vệ, phòng ngừa vi phạm, xâm hại trẻ em, an toàn trên môi trường mạng cho các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em, trong đó chú trọng đến việc lồng ghép nội dung tuyên truyền vào sinh hoạt ngoại khóa của các cấp học và sinh hoạt chuyên đề của các tổ chức, đoàn thể. Đẩy mạnh truyền thông, quảng bá về Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em (số 111); hướng dẫn việc phát hiện, thông báo, tố giác hành vi, trường hợp, nguy cơ trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng đến Tổng đài 111 và các cơ quan có thẩm quyền. Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, trang thông tin điện tử của xã,

nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em bằng nhiều hình thức phù hợp.

5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã trong giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; phát động phong trào toàn dân bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em; vận động đoàn viên, hội viên tham gia phát hiện, tố giác đối tượng có hành vi bạo lực, xâm hại, bóc lột trẻ em; nhân rộng mô hình nhận đỡ đầu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. Làm tốt công tác tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là tin báo, tố giác liên quan đến bạo lực, xâm hại tình dục trẻ em.

6. Chú trọng công tác khám, chữa bệnh cho trẻ em, nhất là trẻ em dưới 6 tuổi.

7. Đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ làm công tác trẻ em, cộng tác viên, cha mẹ, người chăm sóc trẻ và trẻ em để nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng về bảo vệ trẻ em và thực hiện quyền trẻ em.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

- Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng và khu vui chơi dành cho trẻ em: Đề nghị các cấp quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, xây dựng và nâng cấp cơ sở hạ tầng, các khu vui chơi, góp phần thu hẹp khoảng cách về điều kiện vui chơi, giải trí giữa khu vực miền núi với đồng bằng, đô thị, tạo môi trường phát triển toàn diện cho trẻ em.

- Vận động, kết nối nguồn lực từ cộng đồng xã hội trợ giúp, đỡ đầu trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em nghèo.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em trên địa bàn xã Minh Long, Ủy ban nhân dân xã Minh Long kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Sở Y tế tỉnh;
- TT. Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Mỹ Lan